

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 184 /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư  
các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định  
40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi  
hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án  
phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn  
vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn  
vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu  
tư công trung hạn (lần 2) giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn tỉnh quản lý;*

*Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các  
dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh;*

*Xét Tờ trình số 1187/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phê  
duyet, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa  
bàn tỉnh; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến  
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

*[Chữ ký]*

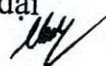
## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh, gồm:

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên ĐT.564 đoạn lý trình từ Km10+800 đến Km13+500 (Nội dung phê duyệt tại Phụ lục 1 kèm theo)
2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tạo quỹ đất ở thôn Xuân Sơn, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 2 kèm theo)
3. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực phía Nam Chợ Ga Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 3 kèm theo)
4. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Cây xăng Đồng Trạch, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 4 kèm theo)
5. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khu dân cư thôn Tân Định, Hiền Trung xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh (giai đoạn 1) (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 5 kèm theo)
6. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khoa Dược – Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 6 kèm theo)
7. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025 (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 7 kèm theo)
8. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hạ tầng các tuyến nối từ Quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi phường Quảng Long và kết nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch (giai đoạn 1) (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 8 kèm theo)
9. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cầu Lộ Thủy - An Thủy và đường hai đầu cầu (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 9 kèm theo)

Ngoài các nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung còn lại tại các Nghị quyết số: 155/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, 161/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021, 56/NQ-HĐND ngày 27/5/2022, 57/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh, các Quyết định số: 1765/QĐ-UBND ngày 30/5/2018, 1289/QĐ-UBND ngày 19/4/2018, 1288/QĐ-UBND ngày 19/4/2018, 4196/QĐ-UBND ngày 30/10/2019, 3782/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND tỉnh giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại



biểu HĐND tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ KHĐT;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình, TT TH - CB tỉnh;
- Lưu: VT.



**Trần Hải Châu**



**PHỤ LỤC 1**  
**CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên ĐT.564 đoạn lý trình**  
**từ Km10+800 đến Km13+500**

*(Kèm theo Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----

- 1. Tên dự án:** Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên ĐT.564 đoạn lý trình từ Km10+800 đến Km13+500
  - 2. Mục tiêu đầu tư:** Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên ĐT.564 đoạn lý trình từ Km10+800 đến Km13+500 nhằm tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và nâng cao năng lực thông hành về đêm, chỉnh trang đô thị; góp phần đảm bảo an ninh trật tự, hoàn thiện cơ sở hạ tầng tuyến đường, nâng cao đời sống, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
  - 3. Quy mô đầu tư:** Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên ĐT.564 theo tiêu chuẩn quy định hiện hành có chiều dài khoảng 1,8 km.
  - 4. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
  - 5. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 3.000 triệu đồng *(Ba tỷ đồng chẵn)*
  - 6. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn Dự phòng thuộc ngân sách tỉnh năm 2023: 3.000 triệu đồng.
  - 7. Địa điểm thực hiện dự án:** Huyện Lệ Thủy, Tỉnh Quảng Bình.
  - 8. Thời gian thực hiện:** Năm 2024.
-



## PHỤ LỤC 2

**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Dự án tạo quỹ đất ở thôn Xuân Sơn, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

### I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Dự án tạo quỹ đất ở thôn Xuân Sơn, TT Phong Nha, huyện Bố Trạch.
2. **Chủ đầu tư:** UBND huyện Bố Trạch.
3. **Mục tiêu đầu tư:** nhằm tạo quỹ đất, hình thành một khu dân cư tập trung, góp phần tạo nên kiến trúc cảnh quan khu vực, tạo nguồn thu ngân sách cho địa phương.
4. **Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng dự án phù hợp với quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, diện tích sử dụng đất khoảng 4,2ha, gồm các hạng mục chủ yếu: San nền, hệ thống đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước.
5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
6. **Tổng mức đầu tư dự án:** 19.000 triệu đồng.
7. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện).
8. **Địa điểm thực hiện dự án:** Thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2023.

### II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

1. **Điều chỉnh thời gian thực hiện:** Hoàn thành năm 2026.
2. **Lý do điều chỉnh, bổ sung:** Thời gian chuẩn bị đầu tư bị chậm (do có sự sắp xếp hành chính cấp xã từ UBND xã Sơn Trạch lên thị trấn Phong Nha làm thay đổi bảng giá đất dẫn đến kéo dài thời gian GPMB; quá trình hoàn thiện các thủ tục cấp đấu nối điện, nước, PCCC kéo dài do có sự thay đổi quy định của pháp luật) và nguồn vốn của Quỹ Phát triển đất tỉnh gặp khó khăn, chưa đảm bảo cơ sở nguồn vốn để phê duyệt BCNCKT. Vì vậy thời gian thực hiện dự án không đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt.



### PHỤ LỤC 3

## NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực phía Nam Chợ Ga Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

(Kèm theo Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

### I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực phía Nam Chợ Ga Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
2. **Chủ đầu tư:** UBND huyện Bố Trạch.
3. **Mục tiêu đầu tư:** cải tạo quỹ đất để xây dựng khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ và hoàn chỉnh, phù hợp với quy hoạch; đáp ứng nhu cầu đất ở, tăng thêm quỹ đất, tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh, làm cơ sở để quản lý và xây dựng quy hoạch.
4. **Quy mô đầu tư:** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật với diện tích 4,9ha bao gồm các hạng mục: San nền; hệ thống đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thoát nước thải và các hạng mục phụ trợ khác theo quy hoạch chi tiết được duyệt.
5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
6. **Tổng mức đầu tư dự án:** 28.350 triệu đồng.
7. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện).
8. **Địa điểm thực hiện dự án:** Thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2023.

### II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

1. **Điều chỉnh thời gian thực hiện:** Hoàn thành năm 2026.
2. **Lý do điều chỉnh, bổ sung:** Thời gian chuẩn bị đầu tư bị chậm (do dự án thuộc phạm vi điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Hoàn Lão đến 2023 dẫn đến chậm thời gian phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500; quá trình hoàn thiện các thủ tục cấp đấu nối điện, nước, PCCC kéo dài do có sự thay đổi quy định của pháp luật) và nguồn vốn của Quỹ Phát triển đất tỉnh gặp khó khăn, chưa đảm bảo cơ sở nguồn vốn để phê duyệt BCNCKT. Vì vậy thời gian thực hiện dự án không đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt.

-----



## BỘ LỤC 4

### NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Cây xăng Đồng Trạch, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch

(Kèm theo Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

#### I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực Cây xăng Đồng Trạch, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch.
2. **Chủ đầu tư:** UBND huyện Bố Trạch.
3. **Mục tiêu đầu tư:** Cải tạo quỹ đất để xây dựng khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ và hoàn chỉnh, phù hợp quy hoạch; đáp ứng nhu cầu nhà ở, tăng thêm quỹ đất, tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh, làm cơ sở để quản lý và xây dựng quy hoạch
4. **Quy mô đầu tư:** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật với diện tích khoảng 4,9ha bao gồm các hạng mục: San nền, hệ thống đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thoát nước thải và các hạng mục phụ trợ khác theo quy hoạch đã được phê duyệt.
5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
6. **Tổng mức đầu tư dự án:** 47.222 triệu đồng.
7. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện).
8. **Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2023.

#### II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

1. **Điều chỉnh thời gian thực hiện:** Hoàn thành năm 2026.
2. **Lý do điều chỉnh, bổ sung:** Thời gian chuẩn bị đầu tư bị chậm (do dự án thuộc phạm vi điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Hoàn Lão đến 2023 dẫn đến chậm thời gian phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500; quá trình hoàn thiện các thủ tục cấp đấu nối điện, nước, PCCC kéo dài do có sự thay đổi quy định của pháp luật) và nguồn vốn của Quỹ Phát triển đất tỉnh gặp khó khăn, chưa đảm bảo cơ sở nguồn vốn để phê duyệt BCNCKT. Vì vậy thời gian thực hiện dự án không đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt.

*[Handwritten signature]*



**PHỤ LỤC 5**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Khu dân cư thôn Tân Định, Hiên Trung xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh**  
**(giai đoạn 1)**

*(Kèm theo Nghị quyết số ~~181/NQ~~-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----  
**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Khu dân cư thôn Tân Định, Hiên Trung xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh (giai đoạn 1).

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Quảng Ninh.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Tạo quỹ đất để hình thành khu dân cư mới, đáp ứng nhu cầu đất ở của người dân trên địa bàn, tăng nguồn thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất hình thành từ dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

**4. Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật với diện tích 4,2 ha, gồm: San nền, xây dựng giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải đảm bảo phù hợp quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư dự án:** 14.900 triệu đồng.

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ phát triển đất tỉnh để thực hiện).

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** thôn Tân Định, Hiên Trung xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh.

**9. Thời gian thực hiện:** Hoàn thành năm 2023

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

**1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điều chỉnh được UBND huyện Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 với diện tích 4,2 ha, bao gồm: San nền, giao thông, hệ thống cấp điện, hệ thống cấp nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống thoát nước mưa, nước thải.

**2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:** 24.000 triệu đồng.

**3. Điều chỉnh thời gian thực hiện:** Hoàn thành năm 2026.

**4. Lý do điều chỉnh, bổ sung:** Quá trình triển khai thi công, dự án Đường ven biển có hướng tuyến đi qua giữa dự án làm ảnh hưởng đến quy mô, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, thay đổi diện tích phân lô, UBND huyện Quảng Ninh đã tiến hành điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu vực thực hiện dự án để tránh trùng lặp phạm vi đầu tư, đảm bảo phù hợp với hiện trạng thực tế; bên cạnh đó phương án cấp nước phải thay đổi để phù hợp với yêu cầu về PCCC, do vậy dự án phải tiến hành điều chỉnh tổng mức đầu tư, quy mô đầu tư, thời gian thực hiện để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo theo quy định pháp luật.

-----



**PHỤ LỤC 6**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Khoa Dược – Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh**

(Kèm theo Nghị quyết số 181/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

-----

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

1. **Tên dự án:** Khoa Dược – Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh.
2. **Chủ đầu tư:** Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh.
3. **Mục tiêu đầu tư:** Nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất của bệnh viện, đáp ứng nhu cầu phòng khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương.
4. **Quy mô đầu tư:** Xây dựng mới nhà Khoa Dược 2 tầng, với các phòng, khoa chức năng. Tổng diện tích sàn làm việc 373,0m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn xây dựng 678,0m<sup>2</sup>.
5. **Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
6. **Tổng mức đầu tư dự án:** 5.500 triệu đồng.
7. **Nguồn vốn đầu tư:** Vốn Ngân sách của tỉnh 4.500 triệu đồng; Vốn tự có bệnh viện và nguồn vốn hợp pháp khác 1.000 triệu đồng.
8. **Địa điểm thực hiện dự án:** huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.
9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2020-2022.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

1. **Điều chỉnh thời gian thực hiện:** Năm 2020-2024.
  2. **Lý do điều chỉnh:** Do ảnh hưởng của dịch Covid, bệnh viện vừa là nơi khám chữa bệnh, vừa là nơi làm điểm cách ly từ năm 2021-2022, mặt khác nguồn vốn bệnh viện gặp nhiều khó khăn nên phần vốn đối ứng của bệnh viện chưa được bố trí cho dự án theo đúng thời gian phê duyệt.
-



## PHỤ LỤC 7

**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

### I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

**1. Tên dự án:** Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và PTNT.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có nhằm nâng cao khả năng phòng hộ của rừng và giảm thiểu sự biến đổi khí hậu. Tạo việc làm tăng thu nhập cho người dân và các đối tượng lao động trên địa bàn có cuộc sống gắn với nghề rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh quốc phòng.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Phát triển rừng: Trồng rừng sản xuất gỗ lớn diện tích khoảng 1.000 ha; Chăm sóc rừng trồng phòng hộ, rừng giống khoảng 218 ha; Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung khoảng 700 ha.

- Hoạt động khác: Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp gồm xây mới 05 trạm bảo vệ rừng, 02 vườn ươm giống cây lâm nghiệp, 35 bảng tuyên truyền bảo vệ rừng, 6km đường lâm nghiệp; Mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ rừng và PCCC và thực hiện một số hoạt động khác.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư dự án:** 25.000 triệu đồng.

**7. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 25.000 triệu đồng.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** Chương trình được thực hiện trên diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp tỉnh Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2023-2025.

### II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

**1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:**

- Phát triển rừng: Hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn diện tích khoảng 1.000 ha; Chăm sóc rừng trồng phòng hộ, rừng giống khoảng 110,8 ha; Hỗ trợ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung khoảng 51 ha.

- Hoạt động khác: Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp gồm xây mới 05 trạm bảo vệ rừng; 02 vườn ươm giống cây lâm nghiệp, 35 bảng tuyên truyền bảo vệ rừng, 6km đường lâm nghiệp; sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật (gồm nâng cấp 01 nhà làm việc) và các công trình phụ trợ phục vụ phát triển giống lâm

nghiệp; Mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ rừng và PCCCR và thực hiện một số hoạt động khác.

**2. Lý do điều chỉnh:** Do phạm vi đầu tư của Dự án rộng, nhiều hoạt động, nội dung đầu tư phụ thuộc nhiều vào công tác quản lý rừng của các chủ rừng và phát sinh từ thực tiễn về nhu cầu hưởng lợi của người dân của các địa phương. Vì vậy, trong quá trình triển khai Dự án, đối với hoạt động phát triển rừng đã phát sinh một số sai khác so với quy mô đầu tư đã được phê duyệt. Mặt khác, việc giảm trừ các phần công việc dự kiến không thể thực hiện do nguyên nhân khách quan cùng với chi phí tiết kiệm trong đấu thầu, nên bổ sung thêm hạng mục sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật (gồm nâng cấp 01 nhà làm việc) và các công trình phụ trợ phục vụ phát triển giống lâm nghiệp để phù hợp với nhu cầu thực tế và phát huy tối đa hiệu quả đầu tư của dự án.

-----



**PHỤ LỤC 8**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Hạ tầng các tuyến nối từ Quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi**  
**phường Quảng Long và kết nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch**  
**(giai đoạn 1)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----  
**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Hạ tầng các tuyến nối từ Quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi phường Quảng Long và kết nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch (giai đoạn 1).

**2. Chủ đầu tư:** UBND thị xã Ba Đồn.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng Hạ tầng các tuyến nối từ Quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi phường Quảng Long và kết nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch (giai đoạn 1) nhằm kết nối hoàn chỉnh mạng lưới giao thông trên địa bàn thị xã, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Ba Đồn, góp phần nâng cấp chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật trong vùng, nâng cao sự chủ động trong công tác phòng chống thiên tai.

**4. Quy mô đầu tư:**

Xây dựng Hạ tầng các tuyến nối từ Quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi phường Quảng Long và kết nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch (giai đoạn 1) có tổng chiều dài khoảng 3,3 km. Điểm đầu: Giao với tuyến đường QL12A tại địa phận phường Quảng Phong. Điểm cuối: Giao với tuyến đường QL12A tại địa phận phường Ba Đồn. Các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Đoạn tuyến dự kiến từ Km0+0,00 đến Km0+700,00: Bề rộng nền đường: Bn = 13,0m; Bề rộng mặt đường: Bm = 7,0m; Bề rộng lề đường: Blề = 2x3,0m = 6,0m.

- Đoạn tuyến dự kiến từ Km0+700,00 đến Km1+0,00: Bề rộng nền đường: Bn = 19,5m; Bề rộng mặt đường: Bm = 10,5m; Bề rộng lề đường: Blề = 2x4,5m = 9,0m.

- Đoạn tuyến dự kiến từ Km1+0,00 đến Km1+800,00: Bề rộng nền đường: Bn = 10,5m; Bề rộng mặt đường: Bm = 5,5m; Bề rộng lề đường: Blề = 2x2,5m = 5,0m.

- Đoạn tuyến dự kiến từ Km1+800,00 đến Km2+300,00: Bề rộng nền đường: Bn = 32,0m; Bề rộng mặt đường: Bm = 2x9,0m = 18,0m; Bề rộng GPC: Bgpc = 2,0m; Bề rộng lề đường: Blề = 2x6,0m = 12,0m.

- Đoạn tuyến dự kiến từ Km2+300,00 đến Km3+300,00: Bề rộng nền đường: Bn = 9,5m ÷ 12,5m; Bề rộng mặt đường: Bm = 7,5m ÷ 10,5m; Bề rộng lề đường: Blề = 2x1,0m = 2,0m.

- Thiết kế 01 cầu qua Kênh Kịa dự kiến tại lý trình Km0+400,00 với chiều dài khoảng 50m.

- Kết cấu mặt đường, các công trình trên tuyến thiết kế phù hợp với địa hình, địa chất thực tế và các tiêu chuẩn hiện hành.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm B.

**6. Tổng mức đầu tư dự án:** 100.000 triệu đồng.

**7. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn ngân sách hỗ trợ giai đoạn 2021-2025: 100.000 triệu đồng.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện:** 2021-2025.

## II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

### 1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

Xây dựng Hạ tầng các tuyến nối từ Quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi phường Quảng Long và kết nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch (giai đoạn 1) có tổng chiều dài khoảng 2,8 km. Điểm đầu: Giao với tuyến đường QL12A tại địa phận phường Quảng Phong. Điểm cuối: Giao với tuyến đường QL12A tại địa phận phường Ba Đồn.

- Cắt giảm quy mô đầu tư:

+ Không thi công đoạn từ Km1+300 đến Km1+800 thuộc đoạn tuyến từ Km1+00 đến Km1+800 để tận dụng lại đoạn đường đã được UBND phường Quảng Long đầu tư xây dựng.

- Điều chỉnh quy mô đầu tư đoạn từ Km1+00 đến Km1+300 thuộc đoạn tuyến từ Km1+00 đến Km1+800:

+ Quy mô đã phê duyệt: Bề rộng nền đường:  $B_n = 10,5m$ ; Bề rộng mặt đường:  $B_m = 5,5m$ ; Bề rộng lề đường:  $Blê = 2 \times 2,5m = 5,0m$ .

+ Quy mô điều chỉnh: Bề rộng nền đường:  $B_n = 6,0m \div 8,0m$ ; Bề rộng mặt đường:  $B_m = 5,0m \div 6,0m$ ; Bề rộng lề đường:  $Blê = 2 \times (0,5m \div 1,0m) = 1,0m \div 2,0m$ .

- Quy mô, thông số kỹ thuật chủ yếu của các đoạn tuyến còn lại vẫn giữ nguyên như chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

**2. Lý do điều chỉnh:** Quá trình thực hiện dự án do các quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ có sự thay đổi và giá bồi thường hỗ trợ tăng dẫn đến tăng nguồn kinh phí GPMB, do đó cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo hướng cắt giảm đoạn tuyến đã đầu tư và điều chỉnh quy mô (do không thể giải phóng mặt bằng). Phần chi phí giảm do giảm quy mô được bổ sung vào chi phí giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện dự án hoàn thành trong năm 2024.

**PHỤ LỤC 9**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**Cầu Lộ Thủy - An Thủy và đường hai đầu cầu**

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)

-----

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Cầu Lộ Thủy - An Thủy và đường hai đầu cầu.

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Lệ Thủy.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Góp phần hoàn thiện và kết nối hệ thống giao thông trong vùng, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đi lại, giao lưu trao đổi hàng hóa, phát triển sản xuất; phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, di chuyển dân trong mùa mưa lũ. Giảm tải lưu lượng xe vào thị trấn Kiến Giang, tạo trục đường kết nối từ đường Hồ Chí Minh đến Quốc lộ 1A; đường về nhà lưu niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp và các khu du lịch trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch, mở rộng phát triển quỹ đất tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Xây dựng cầu và đường 2 đầu cầu với chiều dài dự kiến khoảng 500m. Điểm đầu giao với đường về nhà lưu niệm đại tướng Võ Nguyên Giáp, điểm cuối giao với đường Mai Xuân An.

- Phần cầu: Bề rộng cầu  $B_c=21m$ ; Chiều dài cầu khoảng  $L=81,2m$ .

- Đường 2 đầu cầu: Chiều dài khoảng  $L=418,8m$ .  $B_{nền}=32m$ ;  $B_{mặt}=2x10=20m$ ;  $B_{lề}=2x6=12m$ . Kết cấu mặt đường cấp cao A1, mặt đường bê tông nhựa.

- Xây dựng hệ thống đường gom, hạ tầng kỹ thuật (điện chiếu sáng, thoát nước, hệ thống đảm bảo ATGT theo quy định).

- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư với diện tích khoảng 2,5ha, gồm các hạng mục: san nền, đường giao thông, hệ thống thoát nước, cấp nước và cấp điện.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm B.

**6. Tổng mức đầu tư dự án:** 140.000 triệu đồng.

**7. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 140.000 triệu đồng.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** Huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2022-2025.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:** 159.000 triệu đồng.

**2. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư:**

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 140.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 10.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn ngân sách huyện Lệ Thủy giai đoạn 2021-2025: 9.000 triệu đồng.

**3. Lý do điều chỉnh:** Bổ sung chi phí giải phóng mặt bằng và bổ sung một số chi phí liên quan đến điều chỉnh đơn giá vật liệu, nhân công, máy thi công.

-----